

**Dữ liệu thị trường ngày 19/05/2026**

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
-----------	----------	-----------

Chỉ số	1.912,93	259,50
Thay đổi (điểm)	-15,01	0,25
Thay đổi (%)	-0,78	0,10
KLGD (triệu cp)	1.008	81
GTGD (tỷ đồng)	32.359	1.677

**NĐT nước ngoài giao dịch ròng**

HOSE	-724	(tỷ đồng)
HNX	-75	(tỷ đồng)
UPCOM	-15	(tỷ đồng)

**VN-Index**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX**

**Ảnh hưởng tích cực:**

VHM, VCB, VPL, MSB,...

**Ảnh hưởng tiêu cực:**

GAS, BSR, GVR, BID,...

**NHÓM DẦU KHÍ ĐỒNG LOẠT GIẢM SÀN, THỊ TRƯỜNG CHỊU ÁP LỰC ĐIỀU CHỈNH**

**Chuyển động thị trường và dự báo:**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/05, sắc đỏ áp đảo khi 444 mã cổ phiếu giảm áp đảo 263 mã cổ phiếu tăng, khiến chỉ số VNINDEX giảm 15,01 điểm (-0,78%) và lùi về 1.912,93 điểm. Áp lực chốt lời gia tăng mạnh tại nhóm năng lượng trở thành nguyên nhân chính kéo thị trường điều chỉnh, khiến toàn ngành giảm sâu 6,51% khi BSR, PVD, PVT và PLX đồng loạt giảm sàn. Đà giảm tiếp tục lan rộng sang nhóm tiện ích và nguyên vật liệu với lực bán mạnh tại GAS, GVR và DCM, qua đó kéo hai ngành lần lượt mất 3,12% và 2,46%. Nhóm tài chính đảo chiều giảm 0,74% khi áp lực bán gia tăng vào cuối phiên tại nhiều cổ phiếu ngân hàng và chứng khoán, dù VCB (+1,9%), VIX (+1,32%) và MSB (+3,96%) vẫn duy trì được sắc xanh. Ở chiều ngược lại, dòng tiền tìm đến nhóm dịch vụ truyền thông, giúp toàn ngành tăng 2,26% với sự bứt phá của FOX (+2,25%) và CTR (+6,99%). Bên cạnh đó, nhóm bất động sản vẫn duy trì trạng thái tích cực khi VIC (+0,04%), VHM (+1,95%) và VRE (+1,21%) nâng đỡ toàn ngành tăng nhẹ 0,19%.

Thanh khoản thị trường đạt 32.359 tỷ đồng, tăng 21,38% so với phiên trước, cho thấy áp lực chốt lời diễn ra mạnh trong bối cảnh dòng tiền giao dịch sôi động trở lại. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 813 tỷ đồng, tập trung tại MBB (232 tỷ đồng), SSI (172 tỷ đồng) và ACB (151 tỷ đồng). Ở chiều mua, VCB là cổ phiếu được giải ngân mạnh nhất với 594 tỷ đồng, nâng tổng giá trị mua lên 3.110 tỷ đồng.

Thị trường tiếp tục xuất hiện sự phân hóa khi dòng tiền chủ yếu tập trung ở một số nhóm cổ phiếu riêng lẻ. Áp lực chốt lời ngắn hạn nhiều khả năng vẫn sẽ duy trì trong các phiên tới, cơ hội có thể xuất hiện tại những doanh nghiệp cơ bản tốt nhưng chưa tăng nhiều.

**CỔ PHIẾU QUAN TÂM: BSR, BID, BVH, CTG, DPM, SAB.**



**Danh sách khuyến nghị tháng 05.2026**

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	96.000	81.500
CTG	40.000	33.800
DGW	49.500	42.000
VGC	48.800	41.500
VPB	31.500	26.300
KDH	27.000	23.000
MBB	29.000	25.000

Danh sách công bố ngày 07/05/2026, VikkibankS.vn

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 05.2026 (\*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
<b>MWG</b>	- KQKD Q1.2026: Doanh thu 46.462 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ (YoY) và tăng 8% so với quý trước (QoQ); LNST Q1 đạt 2.714 tỷ đồng, tăng 31% QoQ và tăng 76% YoY. Doanh thu ĐMX (điện thoại+điện máy+EraBlue) đạt 32.652 tỷ đồng, tăng 33% YoY nhờ tăng tỉ lệ doanh thu/cửa hàng và biên lợi nhuận tăng mạnh nhờ các sản phẩm giá trị cao và doanh thu từ dịch vụ đi kèm. Doanh thu BHX 13.131 tỷ đồng, tăng 19% YoY, lợi nhuận đạt 383 tỷ đồng, biên lợi nhuận cải thiện nhờ cơ cấu ngành hàng, tăng trưởng trên mỗi cửa hàng. KQKD tích cực và IPO ĐMX là câu chuyện tăng trưởng 2026.	07/05/2026	86.000	96.000	81.500	<b>11,6%</b>
<b>CTG</b>	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 11,1 nghìn tỷ, tăng 63% YoY. Thu nhập lãi thuần tăng 25,3% YoY, NIM cải thiện trong Q1 khác với doanh nghiệp cùng ngành. Tín dụng tăng 1,8% kể từ đầu năm (YTD), thấp hơn so với ngành tăng khoảng 3,2%. CTG thường trích lập mạnh vào quý 1, nợ xấu giảm từ 1,1% xuống còn 1,02%, bao phủ nợ tăng lên 167%, chất lượng tài sản cải thiện.	07/05/2026	35.800	40.000	33.800	<b>11,7%</b>
<b>DGW</b>	- KQKD Q1.2026: LNST cổ đông cty mẹ tăng 89% YoY. Tổng Doanh thu thuần tăng 54% YoY, đạt 8.500 tỷ đồng. Trong đó: Laptop +102% YoY, Điện thoại +2% YoY, Thiết bị văn phòng +92% YoY, Hàng gia dụng +80% YoY, hàng tiêu dùng +14% YoY. Biên gộp 9,5% so với 8,7% của cùng kỳ năm ngoái. Tổng doanh thu tháng 4 tăng 32% YoY, kế hoạch Q2 tăng 29% YoY. Danh mục chứng khoán kinh doanh của DGW hiện có: TCB, HPG, VPB tổng tỷ trọng chiếm gần 80% danh mục.	07/05/2026	44.200	49.500	42.000	<b>12,0%</b>
<b>VGC</b>	- KQKD Q1.2026: Doanh thu +15% YoY, LNST hợp nhất +8% YoY, LNST thuộc về cổ đông cty mẹ giảm 33% YoY. Doanh thu KCN 914 tỷ đồng (-34% YoY), Bds nhà ở 215 tỷ đồng (+478% YoY), Vật liệu xây dựng 2.145 tỷ đồng (+50% YoY). Theo ban lãnh đạo, mảng VLXD đang trên đà phục hồi mạnh, mảng KCN đặt mục tiêu cho thuê 125ha năm 2026, tính đến tháng 4 đã cho thuê 111 ha, dự kiến ghi doanh thu 149 ha năm 2026, chỉ mới ghi nhận 20ha Q1 nhưng sẽ hoạch toán nhiều vào Q2 Q3.	07/05/2026	43.850	48.800	41.500	<b>11,3%</b>
<b>VPB</b>	- KQKD Q1.2026: LNTT đạt 7,9 nghìn tỷ, +58% YoY. Thu nhập lãi thuần +26,7% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất +10,3% YTD, tín dụng ngân hàng mẹ tăng 10,8% YTD. Tăng trưởng huy động +8,7% YTD, CASA 13,9% đi ngang so với cùng kỳ. NIM giảm còn 5,47%, giảm 46 điểm % (0,46%) so với cùng kỳ. Nợ xấu 3,58% (giảm 116 điểm % YoY).	07/05/2026	28.150	31.500	26.300	<b>11,9%</b>
<b>KDH</b>	- KQKD Q1.2026: Doanh thu -60% YoY, LNST cổ đông cty mẹ +131% YoY, đạt 281 tỷ đồng, được đóng góp bởi ghi nhận dự án Gladia, thu nhập khác từ giao dịch mua rẻ dự án An Lập. Kế hoạch lợi nhuận 2026 là 1,5 nghìn tỷ, +43% YoY. Dự kiến mở bán phân khu cao tầng của Gladia vào Q3.2026, mở bán The Solina và KCN Lê Minh Xuân vào 2027.	07/05/2026	24.200	27.000	23.000	<b>11,6%</b>
<b>MBB</b>	- KQKD Q1.2026: LNTT +14,8% YoY. Thu nhập lãi thuần +27,5% YoY, nhờ tín dụng hợp nhất tăng 3,4% YTD, và tín dụng ngân hàng mẹ tăng 3,3% YTD, so với mức 2,7% cùng kỳ. Tiền gửi -1,7% YTD, kéo theo CASA còn 33,1% (Q1.2025: 35,9%). NIM 3,8% (Q1.2025: 4,19%). Nợ xấu 1,42%, bao phủ nợ xấu 92,2%.	07/05/2026	26.100	29.000	25.000	<b>11,1%</b>

**\*Danh mục tháng 05.2026 so với tháng 04.2026, chúng tôi loại GMD và MSN, trong khi thêm mới VGC, DGW và giữ nguyên MWG, CTG, MBB, VPB, KDH.** Đối với GMD và MSN, triển vọng kết quả kinh doanh quý 2 là tích cực, nhưng giá cổ phiếu đã tăng gần đây nên chúng tôi đưa ra khỏi danh mục và thêm vào những cổ phiếu còn nhiều dư địa tăng giá. Nhóm ngân hàng với CTG, MBB, VPB có kết quả kinh doanh khá tích cực, (1) CTG cho thấy sự hoạt động hiệu quả và cải thiện chất lượng tài sản mạnh mẽ, tăng trưởng lợi nhuận cao trong khi định giá còn thấp, kỳ vọng tăng trưởng tín dụng Q2 tốt hơn, (2) MBB và VPB chịu áp lực cạnh tranh lãi suất trong quý 1 và nợ xấu tăng nhẹ, với room tín dụng cao, VPB và MBB có dư địa tăng trưởng cho vay tốt hơn, MBB có lợi thế về CASA và hệ sinh thái, trong khi VPB có sự hỗ trợ của SMBC và khả năng phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược thời gian tới là chất xúc tác mạnh cho giá cổ phiếu, chúng tôi cũng kỳ vọng lãi suất dẫn hạ nhiệt nhiều hơn ở nửa sau của 2026. Đối với cổ phiếu thêm mới là VGC và DGW, trong kì họp Đại hội vừa qua, ban lãnh đạo VGC cho rằng môi trường lãi suất cao không ảnh hưởng nhiều đến hoạt động cho thuê KCN của VGC nhờ tỷ lệ hấp thụ các dự án khi mở bán tốt và uy tín thương hiệu, mảng vật liệu xây dựng tích cực trở lại, trong khi DGW tăng trưởng mạnh ở hầu hết các mảng. Thanh khoản thị trường chứng khoán trong 4 tháng đầu năm ở mức thấp, lãi suất cao đã ảnh hưởng đến hoạt động nhiều ngành nghề và cũng tác động đến các kênh đầu tư như chứng khoán, lạm phát tăng do căng thẳng Trung Đông kéo theo giá năng lượng tăng, càng tác động nhiều hơn đến nền kinh tế, chỉ số PMI tháng 4 dù trên mức 50 nhưng số đơn hàng mới giảm lần đầu sau 8 tháng, thâm hụt thương mại tháng thứ 5 liên tiếp, chúng tôi cho rằng, nếu tình hình giá năng lượng và lãi suất tiếp tục duy trì nền cao, điều này có thể tác động nhiều hơn đến tăng trưởng kinh tế, bao gồm sản xuất và tiêu dùng, đầu tư. Điểm tích cực là thu hút vốn FDI cho thấy niềm tin trở lại sau tình hình thuế quan 2025, tăng trưởng đầu tư công chậm do mức nền cao 2025, nhưng tháng 4 đã có sự cải thiện nhẹ. Trong sự bất ổn này, chúng tôi hướng tới chiến lược đầu tư theo khuynh hướng cân bằng, tập trung nhóm ngành ít bị ảnh hưởng bởi giá năng lượng, lạm phát và lãi suất. Nhóm ngân hàng tiếp tục là trụ cột, trong khi bán lẻ với MWG và DGW tăng trưởng cao, bất động sản khu công nghiệp như VGC và KDH là bất động sản nhà ở với giá cổ phiếu đã ở vùng hấp dẫn hơn. Về chiến lược, duy trì sự cân bằng danh mục và kiên nhẫn, kỳ vọng bĩ cực nằm ở 6 tháng đầu năm và mọi thứ dần tốt hơn ở nửa sau của 2026. Khi mà bối cảnh trong ngắn hạn chưa rõ ràng, chúng tôi cho rằng, thay vì cố gắng tìm cách lý giải tâm lý thị trường, cần tập trung quản trị danh mục cân bằng và giữ kiên nhẫn, như một con thuyền trên biển, chúng ta không thể đổi gió theo ý mình, chúng ta chỉ có thể thay đổi cánh buồm, về triển vọng dài hạn chúng tôi cho là tích cực.

**ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG**

**VND:** Ngày 18/5, VNDirect tổ chức ĐHĐCĐ 2026 với hơn 2.500 cổ đông tham dự, đại diện 52% quyền biểu quyết. Công ty đặt kế hoạch doanh thu 5.569 tỷ đồng (+9%), lợi nhuận trước thuế 3.018 tỷ đồng (+20%) và lợi nhuận sau thuế 2.414 tỷ đồng (+19%), kỳ vọng hưởng lợi từ mục tiêu GDP 10%, khả năng nâng hạng thị trường và chiến lược chuyển đổi VNDNEXT. VNDirect hiện nắm hơn 4.000 tỷ đồng trái phiếu liên quan Trung Nam Group và đang phối hợp tái cấu trúc nợ. Công ty cũng lên kế hoạch tăng vốn lớn thông qua phát hành riêng lẻ, chào bán cổ đông hiện hữu và ESOP nhằm mở rộng hoạt động margin, hiện có dư nợ khoảng 14.000 tỷ đồng, tương đương 70% vốn chủ sở hữu.

**VIC:** Sáng 19/5, UBND TP Hà Nội và Tập đoàn Vingroup khởi công dự án trục không gian Quốc lộ 1A đoạn từ Vành đai 1 đến nút giao Cầu Giẽ với tổng vốn gần 162.000 tỷ đồng. Tuyến đường dài khoảng 36,3 km, quy mô 16 làn xe, mặt cắt ngang 90 m, tốc độ thiết kế 80 km/h và dự kiến hoàn thành năm 2027. Dự án đi qua 18 phường, xã, kết nối trung tâm Hà Nội với khu vực phía Nam và các tỉnh duyên hải. Đây là dự án PPP theo hợp đồng BT do Vingroup đề xuất đầu tư, nhằm giảm ùn tắc, thúc đẩy logistics, chỉnh trang đô thị và hình thành các không gian phát triển mới dọc Quốc lộ 1A.

**HAH:** tài liệu ĐHĐCĐ 2026, HAH dự kiến phát hành 18,8 triệu trái phiếu kèm chứng quyền cho cổ đông hiện hữu nhằm huy động hơn 1.880 tỷ đồng phục vụ mở rộng đội tàu container và đầu tư cảng biển, ICD. Trái phiếu có kỳ hạn 5 năm, mỗi trái phiếu kèm 1 chứng quyền với tối đa 10 cổ phiếu/chứng quyền, giá thực hiện dự kiến 20.000 đồng/cp, thấp hơn nhiều so với thị giá 57.400 đồng/cp. HAH đánh giá nhu cầu vận tải nội Á và feeder vẫn tích cực nhờ tăng trưởng thương mại và dịch chuyển sản xuất, đồng thời kỳ vọng hưởng lợi từ mô hình cảng – tàu – logistics cùng hợp tác với Viconship. HAH kế hoạch 2026 đi ngang với doanh thu 5.140 tỷ đồng và lãi sau thuế 1.250 tỷ đồng; dự kiến chia cổ tức tiền mặt 20% cho 2025 và cổ phiếu 30% cho 2026.

**HCM:** HSC vừa thông qua hạn mức tín dụng tối đa 10.000 tỷ đồng tại BIDV – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa với thời hạn 12 tháng. Nguồn vốn vay được dùng để đầu tư, kinh doanh trái phiếu Chính phủ, trái phiếu tổ chức tín dụng, cổ phiếu, chứng chỉ quỹ và bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh chứng khoán. Khoản vay được đảm bảo bằng tiền gửi hoặc giấy tờ có giá thuộc sở hữu của HSC.

**ACB:** Theo cập nhật mới nhất của ACB ngày 18/5, ba quỹ ngoại gồm Smallcap World Fund, Boardwalk South Limited và VOF PE Holding 5 Limited đã đồng loạt giảm mạnh sở hữu cổ phiếu ACB. Smallcap World Fund giảm tỷ lệ nắm giữ từ 2,51% xuống còn 1,494%; Boardwalk South hạ sở hữu xuống 0,839% và không còn là cổ đông trên 1%; trong khi quỹ VOF PE Holding 5 thuộc VinaCapital đã thoái toàn bộ hơn 76,6 triệu cổ phiếu. Tổng cộng, ba quỹ ngoại đã bán ra hơn 150 triệu cổ phiếu ACB trong thời gian qua. Ngược lại, nhóm cổ đông Âu Lạc vừa nâng sở hữu lên 6%, tương đương khoảng 308 triệu cổ phiếu.

**POW:** PV Power công bố tài liệu ĐHĐCĐ 2026 với kế hoạch doanh thu hợp nhất kỷ lục gần 49.900 tỷ đồng, tăng 41% so với năm trước, nhờ đóng góp từ Nhơn Trạch 3 và 4. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế dự kiến giảm mạnh 63% xuống còn 1.124 tỷ đồng do bắt đầu ghi nhận chi phí lãi vay vận hành, áp lực đại tu nhiều nhà máy và chi phí nhiên liệu tăng. Năm 2025, doanh nghiệp đạt kết quả vượt kế hoạch với doanh thu 35.364 tỷ đồng và lãi sau thuế 3.007 tỷ đồng, gấp 2,48 lần mục tiêu. PV Power tiếp tục không chia cổ tức năm thứ 5 liên tiếp để dồn nguồn lực cho chu kỳ đầu tư mới, gồm các dự án LNG, thủy điện tích năng, nhiệt điện tại Lào và lĩnh vực trạm sạc xe điện. Doanh nghiệp cũng đề xuất điều chỉnh sử dụng hơn 411 tỷ đồng vốn huy động cho dự án Nhơn Trạch 3 và 4, đồng thời bổ sung ngành nghề sản xuất khí hydro phục vụ vận hành nhà máy điện.

## HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02+03.2026

### Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
<b>CTG</b>	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
<b>KBC</b>	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
<b>GMD</b>	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
<b>VPB</b>	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
<b>DBC</b>	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
<b>MBB</b>	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0,43%		-4,37%

### Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
<b>CTG</b>	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
<b>KBC</b>	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
<b>HCM</b>	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
<b>VPB</b>	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
<b>DBC</b>	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
<b>MBB</b>	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

### Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dùng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	09/03/2026	77.000	07/04/2026	78.000	1,30%	74.200–83.900	-7,79%
<b>CTG</b>	09/03/2026	33.200	07/04/2026	33.700	1,51%	32.000–35.750	-7,53%
<b>STB</b>	09/03/2026	60.800	07/04/2026	61.700	1,48%	58.100–69.200	-7,89%
<b>HCM</b>	09/03/2026	21.750	07/04/2026	24.250	11,49%	19.100–24.600	-7,59%
<b>VPB</b>	09/03/2026	24.800	07/04/2026	26.050	5,04%	23.900–27.350	-8,06%
<b>VCB</b>	09/03/2026	57.300	07/04/2026	58.000	1,22%	56.500–62.000	-7,33%
<b>MBB</b>	09/03/2026	24.850	07/04/2026	25.600	3,02%	24.850–27.100	-7,44%
VNINDEX	09/03/2026	1.652,79	07/04/2026	1.677,54	1,50%	1.586–1.743	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 09/03 - 07/04					3,58%		-7,66%

## HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 04.2026

### [Danh sách khuyến nghị tháng 04.2026](#)

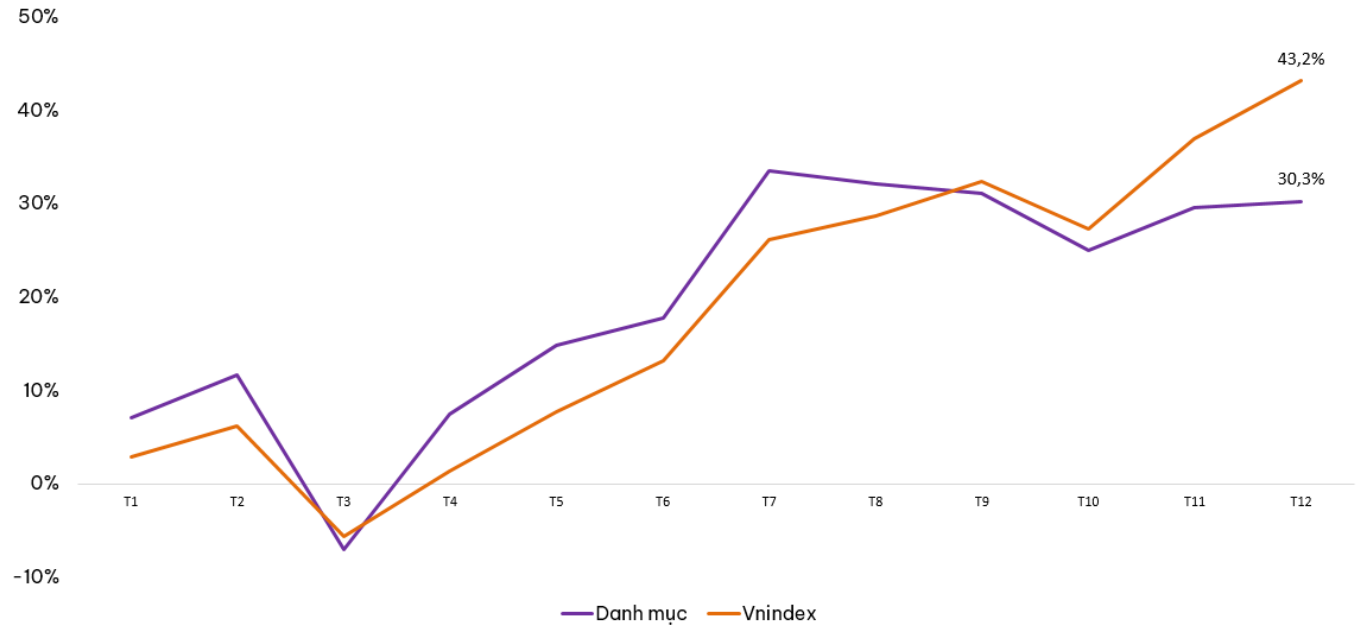
Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
<b>MWG</b>	07/04/2026	78.000	07/05/2026	86.000	10,26%	79.800–88.500	-5,13%
<b>CTG</b>	07/04/2026	33.700	07/05/2026	35.800	6,23%	34.300–36.800	-5,04%
<b>GMD</b>	07/04/2026	71.900	07/05/2026	79.500	10,57%	71.000–80.600	-6,12%
<b>MSN</b>	07/04/2026	75.100	07/05/2026	81.000	7,86%	76.100–82.500	-6,13%
<b>VPB</b>	07/04/2026	26.050	07/05/2026	28.150	8,06%	26.500–28.500	-6,72%
<b>KDH</b>	07/04/2026	25.000	07/05/2026	24.200	-3,20%	24.000–26.950	-6,00%
<b>MBB</b>	07/04/2026	25.600	07/05/2026	26.100	1,95%	25.750–27.100	-4,30%
VNINDEX	07/04/2026	1.677,54	07/05/2026	1.909,01	13,80%	1.706,59–1.924,95	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/04 - 07/05					5,96%		-5,63%





## HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

## HỆ THỐNG CHI NHÁNH

### • Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

### • Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

### • Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

## KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.